

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HT
TỈNH TN**

Bản án số: 80/2022/HSST
Ngày 09-11-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HT TỈNH TN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Công Quyền.

2. Ông Tô Hiền Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Sử Ngọc Quân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Ông Lê Công Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 72/2022/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **TMH**, sinh ngày 01/5/1998, tại tỉnh KT; Nơi thường trú: Thôn 5, thị trấn ST, H.ện ST, tỉnh KT; Nghề nghiệp: Làm mướn (thuê); Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không có; Giới tính: Nam; Con ông TVT, sinh năm 1972 và bà NTH, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/7/2022 chuyển sang tạm giam ngày 01/8/2022 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh **VTN.**, sinh năm 1992; Địa chỉ: ấp KH, xã CK, H.ện DMC, tỉnh TN(Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Bị cáo TMH là người không có nghề nghiệp ổn định, rời bỏ nhà từ tỉnh KT đến tỉnh TN để sinh sống. Ngày 22/7/2022, bị cáo đến khách sạn An Đông, thuộc khu phố LM, phường LTB, thị xã HT, tỉnh TN thuê phòng nghỉ để chờ tìm việc làm.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 25/7/2022, bị cáo H. đi bộ từ khách sạn An Đông đến khu vực Nội ô Tòa Thánh Cao Đài TN để tìm tài sản nhằm chiếm đoạt. Khi đi đến khu vực Lễ Viện, Tòa Thánh Cao Đài thuộc Khu phố 4, phường Long Hoa, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh, bị cáo H. nhìn thấy cửa vào Lễ Viện không khóa mà chỉ khép hờ nên mở cửa đi vào trong, quan sát xung quanh không thấy ai, bị cáo H. lấy trộm 01 balo màu xanh, bên trong có 01 laptop nhãn hiệu HP, màu bạc của anh VTN., sinh năm 1992, ngụ tại ấp KH, xã CK, H.ện DMC, tỉnh TN (anh N. là nhân viên Lễ Viện) rồi tẩu thoát ra ngoài, đi bộ về khách sạn An Đông. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo H. điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 82B1-677.41, nhãn hiệu Honda, loại Wave mang theo laptop vào Tòa Thánh, dừng xe ở cổng gác cửa số 7 để tập thể dục thì bị trật tự nội ô thấy có dấu hiệu khả nghi nên trình báo Công an phường Long Hoa mời làm việc. Qua làm việc, bị cáo H. khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã HT tiến hành giữ người khẩn cấp đối với bị cáo H. ngày 26/7/2022.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 37/KLĐG-TTHS ngày 26/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã HT, kết luận: 01 (Một) laptop nhãn hiệu HP Laptop, số imei 00194SO2010558574, đã qua sử dụng, giá 4.250.000 đồng (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46/KLĐG-TTHS ngày 31/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã HT, kết luận: 01 (Một) balo vải, màu xanh, trên balo có chữ Sacombank, đã qua sử dụng. Theo biên bản ghi lời khai của bị hại đây là hàng tặng kèm không xác định được nguyên giá nên Hội đồng không xác định giá trị còn lại để định giá; 01 (Một) chuột vi tính, màu đen, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng, hội đồng căn cứ vào loại sản phẩm có giá trị thấp nhất để làm căn cứ xác định giá trị còn lại, giá 30.000 đồng (Ba mươi nghìn đồng).

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 (Một) xe mô tô biển số 82B1-677.41, nhãn hiệu Honda, loại Wave, số máy JE38E0361245, số khung 3807GY127069; đã trả lại cho chủ sở hữu là ông TVT (ông Thông là cha ruột của bị cáo H.), không biết việc bị cáo H. sử dụng xe mô tô đi trộm tài sản; 01 (một) balo bằng vải, màu xám, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động, không có nhãn hiệu, không kiểm tra được số imei do không mở nguồn được, tình trạng đã qua sử dụng, không mở nguồn được (Đây là tài sản của bị cáo H., không sử dụng vào mục

đích phạm tội).

Trách nhiệm dân sự: Bị hại anh VTN. đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H. thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội.

Qua xác minh, bị cáo H. không có tài sản nên không kê biên.

Tại Cáo trạng số: 67/CT-VKSHT ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TN đã truy tố bị cáo TMH về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoà Thành, tỉnh TN giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo TMH về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo TMH phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo TMH từ 06 (Sáu) tháng tù đến 09 (Chín) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do bị cáo không có tài sản.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh VTN. đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì thêm.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo H. nói lời sau cùng: Bị cáo biết lỗi, ăn năn hối cải, bị cáo nhận thức việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ để sửa chữa lỗi lầm và sớm được đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã HT, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, bị cáo H. khai nhận toàn bộ

hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Bị cáo H. lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt tài sản của anh VTN. (nhân viên Lễ Viện Tòa Thánh Cao Đài Tây Ninh) 01 (một) laptop nhãn hiệu HP, 01 chuột máy tính, tổng trị giá 4.280.000 (Bốn triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng). Như vậy, hành vi của bị cáo H. đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TN giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và lời luận tội là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng do tham lam, coi thường pháp luật đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Do đó, cần có một mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo H. thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo H. được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận anh VTN. đã nhận lại toàn bộ tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) xe mô tô biển số 82B1-677.41 nhãn hiệu Honda, loại Wave, số máy JE38E0361245, số khung 3807GY127069; đã trả lại cho chủ sở hữu là ông TVT (ông Thông là cha ruột của bị cáo H.), không biết việc bị cáo H. sử dụng xe mô tô đi trộm tài sản.

[6] Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **TMH** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **TMH 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ghi nhận bị hại anh VTN. đã nhận lại 01 (Một) laptop nhãn hiệu HP Laptop, số imei 00194SO2010558574 (đã qua sử dụng) và 01 (Một) balo vải, màu xanh, trên balo có chữ Sacombank (đã qua sử dụng).

- Ghi nhận ông TVT đã nhận lại 01 (Một) xe mô tô biển số 82B1-677.41 nhãn hiệu Honda, loại Wave, số máy JE38E0361245, số khung 3807GY127069.

- Hoàn trả cho bị cáo H.: 01 (một) balo bằng vải, màu xám, không có nhãn hiệu (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động, không có nhãn hiệu, không kiểm tra được số imei do không mở nguồn được, tình trạng đã qua sử dụng, không mở nguồn được (Các vật chứng vụ án hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HT, tỉnh TNđang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/10/2020).

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận anh VTN. đã nhận lại toàn bộ tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Bị cáo TMHphải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh TNtrong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh TN.
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp TN;
- VKSND tx. HT.
- CCTHADS tx. HT.
- THA phạt tù.
- Bị cáo/ bị hại.
- Lưu.

Nguyễn Thị Bích Vân